

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2023/HS-ST
Ngày 14 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triền; ông Phùng Văn Thông

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Xuân Chín – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên toà: ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường UBND thị trấn Vinh Tường, Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T (tên gọi khác: không), sinh ngày 09/02/1992 tại xã A, huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc; nơi cư trú: thôn C, xã A, huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1970; vợ, con: chưa có;

Tiền án: 01. Ngày 25/12/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 134/2015/HSST, đến ngày 16/6/2016 T chấp hành xong án phí HSST và tiền truy thu sung công quỹ Nhà nước, đến ngày 28/8/2020 T chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 04, cụ thể:

+ Ngày 12/10/2022 bị Công an xã A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt tiền 2.000.000đ, đến nay T chưa thực hiện việc nộp phạt.

+ Ngày 11/5/ 2023 bị UBND xã A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, với mức phạt tiền 1.500.000đ, đến nay T chưa thực hiện việc nộp phạt.

+ Ngày 29/5/2023 bị UBND xã A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, với mức phạt tiền 1.500.000đ, đến nay T chưa thực hiện việc nộp phạt.

+ Ngày 23/6/2023 bị UBND xã A ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, T chưa chấp hành xong thời gian giáo dục tại xã.

- Nhân thân:

+ Tại bản án sơ thẩm số 13/2012/HSST ngày 25/12/2012 của TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt Phạm Ngọc T 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999, ngày 25/12/2014 T hành xong thời gian thử thách của án treo và toàn bộ bản án. Do T bị kết án do lỗi vô ý về tội phạm nghiêm trọng, nên được coi là không có án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 69 BLHS năm 2015.

+ Ngày 08/10/2014 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt tiền 500.000đ, hiện T chưa thực hiện việc nộp phạt. Ngày 9/10/2014, 11/11/2014, 08/12/2014 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành xác minh nhưng T không có mặt tại địa phương. Tuy nhiên đã quá 02 năm kể từ ngày ra quyết định Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc chưa thực hiện chưa thực hiện biện pháp nào để cưỡng chế T thực hiện việc nộp phạt, đến nay đã hết thời hiệu thi hành quyết định.

+ Ngày 07/10/2022 bị Công an xã A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo đến nay đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/8/2023 đến ngày 18/8/2023 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Tường, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: anh Nguyễn Xuân Đức, sinh năm 1990; nơi cư trú: thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Chị Vũ Thị Hiền, sinh năm 1984; nơi cư trú: thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 12/8/2023, tại khu vực đoạn đường gần công trường THCS thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang Phạm Ngọc T, sinh năm 1992, trú tại thôn C, xã A, huyện Vĩnh Tường có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ, tạm giữ: Thu tại túi quần bên trái phía trước T đang mặc 03 gói nhỏ, trong đó: 02 gói nhỏ đều được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, mở ra kiểm tra bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột cục màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu lần lượt A1, A2. T khai nhận đó là 03 gói ma túy Heroine T cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 12/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Ngọc T tại thôn C, xã A, huyện Vĩnh Tường. Quá trình khám xét, không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật tài sản gì.

Ngày 12/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định chất cục bột màu trắng trong mẫu A1, A2 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, loại chất ma túy, tiền chất, khối lượng là bao nhiêu gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 16/8/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 2256/KLGD, kết luận:

"Mẫu chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng 0,1693g (Không phải một sáu chín ba gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Mẫu chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có tổng khối lượng 0,2700g (Không phải hai bảy không không gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,1577 gam, A2 = 0,2467 gam cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 2130".

Nguồn gốc ma túy Phạm Ngọc T khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 ngày 12/8/2023, T đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy Heroine. Do biết 01 người phụ nữ khoảng hơn 30 tuổi thường đứng bán ma túy ở khu vực ngã 3 gần Trạm y tế thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, nên T cầm theo số tiền 900.000đ và đi bộ ra khu vực đường lớn rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến khu vực Trạm y tế thị trấn Thổ Tang để tìm mua ma túy. Đến nơi, T xuống xe đi bộ đến ngã ba giáp Trạm y tế thì thấy người phụ nữ bán ma túy có đặc điểm nêu trên đang đứng một mình ở ven đường. T đi đến hỏi "Để cho chín trăm tiền đồ", ý của T là muốn hỏi mua 900.000đ tiền ma túy heroine, người phụ nữ này hiểu ý của T và nói "Đưa tiền đây". T lấy ra số tiền 900.000đ gồm 03 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ, 03 tờ tiền polime mệnh giá

100.000đ đưa cho người đó, người này cầm tiền rồi đưa lại cho T 03 gói ma túy heroine, 01 gói được bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, 02 gói bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. T cầm số ma túy heroine cất vào trong túi quần bên trái phía trước rồi đi bộ về hướng cầu Chó để tìm người chở về nhà, khi T đến đoạn đường gần cổng trường THCS thị trấn Thổ Tang thì bị tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 121/CT-VKS ngày 25 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 0,4393 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân và không có lời bào chữa, ý kiến tranh luận nào khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ân hận về việc làm của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc T đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 12/8/2023, tại khu vực đoạn đường gần cổng trường THCS thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang Phạm Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4393 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần bên trái phía trước T đang mặc 03 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,4393gam.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ nhận thức hiểu biết về tác hại của ma túy, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Từ việc sử dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người ... nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân xấu: bị cáo có 03 tiền sử trong đó có 01 tiền sử về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, 02 tiền sử về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; 04 tiền sử đều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo lại không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, chỉ vì ham muốn cá nhân thỏa mãn cơ nghiện bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, thể hiện ý chí coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn T khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải là hình phạt tù, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T, T không biết tên tuổi địa chỉ của người phụ nữ đó ở đâu, chỉ biết người này khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp với Công an thị trấn Thổ Tang tiến hành xác minh, rà soát nhưng chưa xác định được người đó là ai nên tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật A1= 0,1577 gam, A2 = 0,2467 gam cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc T 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12/8/2023.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật A1= 0,1577 gam, A2 = 0,2467 gam cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định (Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- THA huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS+Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huyền

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- THA huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS+Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Huyền

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- THA huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Huyền

